

BÁO CÁO THỰC HIỆN CÔNG KHAI

Năm học: 2024-2025

Thực hiện thông tư số: 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ GD&ĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Trường THCS Nậm Nèn báo cáo công tác hoạt động của đơn vị năm 2024-2025, cụ thể như sau:

A. MỤC TIÊU, HÌNH THỨC CÔNG KHAI

1. Thực hiện công khai để người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện công khai nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục và đào tạo.

3. Công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường tại địa chỉ: <https://thcsnamnen.muongcha.edu.vn/> (tối thiểu 05 năm) và niêm yết tại bảng thông báo (tối thiểu 90 ngày).

B. CHI TIẾT CÁC NỘI DUNG CÔNG KHAI

I. Thông tin chung của đơn vị.

1. Tên cơ sở giáo dục: **TRƯỜNG THCS NẬM NÈN**

2. Thông tin trụ sở:

- Địa chỉ: Bản Nậm Nèn 2, xã Nậm Nèn, tỉnh Điện Biên.

- Điện thoại: 0977334232

- Email: thcsnamnen.muongcha@dienbien.edu.vn.

- Website: <http://thcsnamnen.pgdmuongcha.edu.vn/>

3. Loại hình cơ sở giáo dục: Trường THCS công lập do UBND xã Nậm Nèn quản lý trực tiếp.

4. Mục tiêu của cơ sở giáo dục: học sinh đạt kết quả tốt trong rèn luyện và học tập nhằm phát triển năng khiếu về một số môn học trên cơ sở bảo đảm giáo dục phổ thông toàn diện, tạo nguồn đào tạo nhân tài, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Trường THCS Nậm Nèn được thành lập theo Quyết định số 591/QĐ-UB, ngày 29 tháng 7 năm 2001 trải qua hơn 24 năm phấn đấu và trưởng thành nhà

trường đã không ngừng phát triển, trường được công nhận trường đạt kiểm định chất lượng mức độ 2 và duy trì đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 tháng 5 năm 2022.

6. Tổ chức bộ máy: *(có file pdf kèm theo)*

a) Quyết định thành lập trường

- Quyết định số 591/QĐ-UB, ngày 29 tháng 7 năm 2001 của UBND huyện Mường Lay.

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và thành viên:

- Quyết định số 5507/QĐ-UBND, ngày 03/10/2023 của UBND huyện Mường Chà về việc thành lập hội đồng trường THCS Nậm Nền nhiệm kỳ 2023-2028 và Quyết định số 5697/QĐ-UBND, ngày 10/10/2023 của UBND huyện Mường Chà

c) Quy chế tổ chức, hoạt động; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn:

- Thực hiện theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường PT có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. .

d) Quy chế dân chủ cơ sở, kế hoạch giáo dục:

- Quyết định số 116/QĐ-THCSNN ngày 15/10/2024 của trường THCS Nậm Nền về việc ban hành quy chế dân chủ trong trường học năm học 2024-2025.

- Kế hoạch số 109/KH-THCSNN, ngày 7/9/2024 của trường THCS Nậm Nền về kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025.

II. THU, CHI TÀI CHÍNH

1. Căn cứ thu, chi

- Căn cứ Quyết định số 410/QĐ-PGD, ngày 29/12/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Mường Chà về việc giao dự toán chi ngân sách năm 2024. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ, kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ.

- Căn cứ Quyết định số 402/QĐ-PGD, ngày 31/12/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Mường Chà và Quyết định số 404/QĐ-PGD, ngày 31/12/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Mường Chà về việc giao dự toán chi ngân sách năm 2025.

2. Số liệu thu, chi

- Công tác thu chi tài chính của nhà trường luôn thực hiện nghiêm túc theo đúng nguyên tắc tài chính.

a) Thu phí, lệ phí

- Tổng số thu trong năm: 0 đồng;

- Số phải nộp ngân sách nhà nước: 0 đồng;

- Số phí được khấu trừ, để lại: 0 đồng

b) Quyết toán chi ngân sách:

Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 0 đồng;

Dự toán được giao trong năm: 6.778.198.000 đồng, trong đó:

+ Dự toán giao đầu năm: 5.447.420.000 đồng;

+ Dự toán bổ sung trong năm: 1.330.778.000 đồng;

- Kinh phí thực nhận trong năm: 6.778.198.000 đồng

- Kinh phí quyết toán: 6.754.218.210 đồng;

- Kinh phí giảm trong năm: 23.979.790 đồng.

- Số dư kinh phí được phép chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 0 đồng, bao gồm:

+ Kinh phí đã nhận: 0 đồng;

+ Dự toán còn dư ở Kho bạc: 0 đồng

III. ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

1. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên

a) Số lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ đào tạo

Đội ngũ Cán bộ, giáo viên, nhân viên tính đến 31/5/2025.

	TS	Nữ	DT	Đảng viên	Trình độ chuyên môn						Biên chế	Hợp đồng
					ThS	ĐH	CĐ	T C	SC	CQĐT		
1. Ban giám hiệu	3	0	2	3	0	3					3	
Hiệu trưởng	1	0	0	1	0	1					1	
Phó hiệu trưởng	2	0	2	2		2					2	
2. GV giảng dạy	15	3	13	11	0	15	0				15	
- Văn, Sử, GDCD	3	1	2	3	0	3	0				3	
- Toán, Lý, CN	2	0	2	1	0	2	0				2	
- Sinh, Hoá, Địa	3	1	2	2	0	3	0				3	
- Tin	2	0	2	2	0	2	0				2	
- Thể dục	1	0	1	1	0	1	0				1	
- Ngoại ngữ	2	1	2	1	0	2	0				2	
- Âm nhạc	1	0	1	0	0	1	0				1	
- Mỹ thuật	1	0	1	1	0	1	0				1	
3. TPT Đội TNTP HCM	1	0	1	1		1					1	
Bán chuyên trách	1	0	1	1		1					1	
4. Nhân viên	5	2	5	2	0	2	0	2		1	4	1

Thiết bị	1	0	1	1	0	0	0	1			1	
Thư viện	1	1	1	0	0	1	0	0			1	
Y tế	1	1	1	1	0	0	0	1			1	
Kế toán	1	0	1	0		1	0				1	
Văn thư	0	0	0	0				0			0	
Bảo vệ	1	0	1	0						1		1

b) 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, và đạt chuẩn nghề nghiệp từ khá trở lên,

c) 100% cán bộ giáo viên hoàn thành các chương trình bồi dưỡng hàng năm theo quy định.

2. Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung

a) Cơ sở vật chất

Năm học 2024-2025 nhà trường được đầu tư CSVC tương đối khang trang và sách sẽ:

- Phòng học tập: 8 phòng kiên cố
- Phòng học bộ môn gồm: 1 Phòng tin học, 1 phòng ngoại ngữ, 2 phòng KHTN, 1 phòng KHXH (Nghệ thuật)
- Phòng hỗ trợ học tập: 1 Phòng Thư viện, 1 phòng thiết bị, 1 phòng Đoàn Đội, 1 phòng công đoàn, truyền thông, 1 nhà thi đấu đa năng.
- Phòng quản trị hành chính: 3 Phòng BGH, 1 phòng VT-KT, 1 phòng BV, 1 phòng hội đồng.
- Phòng phụ trợ: 2 phòng Tổ CM, 1 phòng y tế tư vấn tâm lý và hỗ trợ học tập cho học sinh.
- Phòng phục vụ sinh hoạt: 8 phòng ở nội trú HS, 5 phòng công vụ GV, 1 phòng QL HS (phòng trực), 1 nhà bếp và kho, 1 nhà ăn, 1 nhà kho (tạm)
- Công trình phụ trợ: 1 nhà VS của GV; 2 nhà VS của HS; 1 công trình cấp nước (khe núi); 02 giếng khoan, có cổng trường, tường rào, sân TDTT của HS...
- Đất: Tổng diện tích đất là 9074,3 m² diện thích tối thiểu cho 1 học sinh là 37,3 m²/học sinh, đảm bảo theo quy định.

b) Tài liệu học tập, sử dụng

- Số thiết bị giáo dục phục vụ cho công tác dạy và học đảm bảo và đạt 70% số thiết bị đáp ứng yêu cầu của chương trình GDPT 2018.
- Sách giáo khoa được lựa chọn và sử dụng bộ sách “Kết nối tri thức” của nhà xuất bản Giáo dục để thực hiện giảng dạy trong nhà trường.

3) Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục

Năm học 2024-2025 nhà trường thành lập hội đồng tự đánh giá và tiến hành tự đánh, cải tiến chất lượng hàng năm.

Kết quả trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 02 và trường chuẩn quốc gia cấp độ 1 vào tháng 5 năm 2022.

Đạt chuẩn PCGD THCS Mức độ 3 năm 2019.

Thông tin chi tiết tại: <http://thcsnamnen.pgdmuongcha.edu.vn/>

IV. KẾ HOẠCH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học

a) Kế hoạch tuyển sinh: Thực hiện theo phê duyệt của Phòng Giáo dục và Đào tạo. Hình thức: Xét tuyển; thời gian: tháng 7-8/2024.

Năm học 2024-2025 nhà trường tuyển sinh được 60/61 em đạt 98,4% vào lớp 6 với phương thức tuyển sinh là xét tuyển (Do có 1 em chuyển trường về Hưng Yên theo gia đình).

b) Kế hoạch giáo dục

- Kế hoạch số 109/KH-THCSNN, ngày 7/9/2024 của trường THCS Nậm Nền về kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025.

2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế năm học 2024-2025

Thực hiện nghiêm kế hoạch giáo dục của nhà trường theo chương trình GDPT 2018, đảm bảo kế hoạch và mục tiêu đặt ra.

Trong năm học nhà trường đã xây dựng các quy chế dân chủ, quy chế chuyên môn, quy chế làm việc, quy chế phối hợp giữa nhà trường và xã hội nhằm nâng cao chất lượng công việc, giáo dục đạo đức học sinh.

Năm học 2024-2025:

Tổng số học sinh: 243 trong đó có 8 lớp (2 lớp 9; 2 lớp 8; 2 lớp 7; 2 lớp 6) đạt 100% kế hoạch giao.

- Về chất lượng giáo dục học sinh trong năm học 2024 - 2025:

+ Kết quả chuyển lớp thăng: $184/191 = 96,3\%$

+ Tỷ lệ HS tốt nghiệp THCS: $52/52 = 100\%$

Kết quả học tập:

KHỐI	HS	Tốt		Khá		Đạt		CĐ	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
6A1	29	3	10,3%	13	44,8	13	44,8%	0	0%
6A2	31	0	0%	1	3,2%	27	87,1%	3	9,7%
6	60	3	5%	14	23,3%	40	66,7%	3	5%
7B1	37	1	2,7%	20	54,1%	16	43,2%	0	0%
7B2	34	0	0%	1	2,9%	31	91,1%	2	5,9%
7	71	1	1,4%	21	29,6%	47	66,2%	2	2,8%
8C1	29	0	10,3%	1	3,4%	26	89,7%	2	6,9%
8C2	31	3	9,7%	13	41,9%	15	48,3%	0	0%
8	60	3	5%	14	23,3%	41	68,4%	2	3,3%
9D1	24	0	0%	0	0%	24	100%	0	0%

9D2	28	1	3,6%	7	25%	20	71,4%	0	0%
9	52	1	1,9%	7	13,5%	44	84,6%	0	0%
Tổng:	243	8	3,3	56	23%	172	70,8%	8	3,3%

Kết quả rèn luyện:

KHỐI	HS	Tốt		Khá		Đạt		CĐ	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
6A1	29	20	69%	6	20,7	3	10,3%	0	0,0%
6A2	31	17	54,8%	11	35,5%	3	9,7%	0	0,0%
6	60	37	61,7%	17	28,3%	6	10%	0	0,0%
7B1	37	29	78,4%	6	16,2%	2	5,4%	0	0,0%
7B2	34	22	64,7%	11	32,4%	1	2,9%	0	0,0%
7	71	51	71,8%	17	24%	3	4,2%	0	0,0%
8C1	29	11	38%	16	55,2%	2	6,9%	0	0,0%
8C2	31	28	90,3%	2	6,5%	1	3,2%	0	0,0%
8	57	39	65%	18	30%	3	5%	0	0,0%
9D1	24	16	66,7%	4	16,7%	4	16,7%	0	0,0%
9D2	28	21	75%	4	57,1%	0	0%	0	0,0%
9	52	37	71,2%	8	15,4%	4	7,7%	0	0,0%
Tổng:	243	164	67,5%	63	25,9%	16	6,6%	0	0,0%

- Năm 2024-2025 có 75% học sinh TN THCS tham gia thi tuyển sinh và trúng tuyển vào lớp 10 các trường THPT và TTGDTX trên địa bàn huyện và tỉnh.

* Tham gia các cuộc thi:

- Thi HSG các môn văn hóa lớp 9

+ Cấp trường : 9 học sinh

+ Cấp huyện : 5 giải (Trong đó 1 giải nhì, 1 giải KK môn LS&ĐL và 3 giải KK môn Ngữ văn.

+ Cấp tỉnh : 2 giải KK môn Ngữ Văn và môn Lịch sử và Địa lí.

- Thi Olympic 6,7,8:

+ Cấp trường 33 em đạt giải.

+ Cấp huyện có 13 em đạt giải trong đó có: 1 giải ba, 2 giải KK môn Tin 7,8; 2 giải KK Ngữ văn 6; 2 giải KK môn Ngữ văn 7; 3 giải KK môn Ngữ văn 8; 1 giải KK môn LS&ĐL 7 và 2 giải KK môn Toán 8.

- KHKT Cấp huyện đạt 2 giải khuyến khích.

- Đạt giải 3 thi Vũ điệu sân trường cấp huyện.

- Tham gia thi thể thao học sinh cấp huyện đạt 1 giải nhất đôi nữ Pickleball; giải 3 đôi nữ Pickleball cấp tỉnh.

- Có 4 sản phẩm đăng ký tham gia thi STTTN cấp huyện.

So với năm học 2023-2024: Kết quả học tập có những chuyển biến rõ rệt, phản ánh đúng kết quả giáo dục của nhà trường.

Trên đây là báo cáo các nội dung công khai năm học 2024-2025 của Trường THCS Nậm Nèn, xã Nậm Nèn.

Nơi nhận

- Sở GD&ĐT(b/c);
- UBND xã (b/c);
- Website nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Văn Mạnh